TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2019/QĐST-DS	*TP Thái Bình, ngày 15 tháng 03 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Tiến Thịnh

2. Bà Hoàng Thị Phụng

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 10/2018/TLST-DS ngày 18 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Phùng Thị T – sinh năm 1951.

Trú quán: Thôn T, xã P, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

- Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan về phía nguyên đơn:

Bà Phùng Thị N (L) - sinh năm 1956 .

Bà Phùng Thị N – sinh năm 1958

Đều trú quán: Thôn T, xã P, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

Anh Nguyễn Duy D – sinh năm 1980.

Trú quán: Thôn T, xã P, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

Chị Nguyễn Thị T – sinh năm 1982.

Trú quán: Thôn T, xã P, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

Bà Phùng Thị V – sinh năm 1961.

Nơi cư trú: Số nhà 08, đường B, tổ 3, thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắc Lắc.

Bà Lê Thị B - sinh năm 1964.

Nơi cư trú: Thôn H, xã M, huyện V, tỉnh Thái Bình.

Bà Lê Thị M - sinh năm 1964.

Nơi cư trú: Thôn T, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

Ông Lê Văn C – sinh năm 1973.

Nơi cư trú; 113/11 TA 16, phường T, quận 12, thành phố Hồ Chi Minh.

Bà Lê Thị X – sinh năm 1970

Nơi cư trú: 88, khu phố 1, phường H, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Lê Văn T – sinh năm 1979.

Nơi cư trú: 390/11 khu phố 7, phường H, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Lê Thị N - sinh năm 1976.

Nơi cư trú: Thôn T, xã M, huyện V, tỉnh Thái Bình.

Người đại diện theo ủy quyền của bà B, bà M, bà X, ông T, bà N là: Ông Lê Văn C – sinh năm 1973.

Nơi cư trú: 113/11 TA 16 phường T, quận 12, thành phố Hồ Chi Minh.

Người đại diện theo pháp luật của bà N:

Bà Phùng Thị T – sinh năm 1951.

Trú quán: Thôn T, xã P, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

Người đại diện theo ủy quyền của bà T, bà L, chị T:

Anh Nguyễn Duy D – sinh năm 1980.

Trú quán: Thôn T, xã P, thành phố Thái B, tỉnh Thái Bình.

- Bị đơn: Ông Phùng Đình K – sinh năm 1967.

Bà Nguyễn Minh T - sinh năm 1964.

Đều trú quán: Thôn T, xã P, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan về phía bị đơn:

Ông Phùng Văn T – sinh năm 1955.

Bà Phùng Thị H – sinh năm 1964.

Đều trú quán: Thôn T, xã P, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

Bà Phùng Thị L – sinh năm 1945.

Trú quán: Thôn K, xã L, huyện C, tỉnh Nghệ An.

Bà Phùng Thị H - sinh năm 1960 .

Trú quán: Thôn T, xã T, thành phốT, tỉnh Thái Bình

Người đại diện theo ủy quyền của bà L, bà H, bà H, ông T là:

Ông Phùng Đình K – sinh năm 1967.

Trú quán: Thôn T, xã P, thành phố T, tỉnhThái Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công nhận ranh giới theo bản đồ VLAP năm 2012 tại điểm 13 và 14 giữa thửa đất số 6 và số 7 tờ bản đồ số 1 tại thôn Thắng Cựu, xã Phú Xuân, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Phần đất có kích thước rộng 0,34 mét, chiều dài 10,85 mét, diện tích 3,6 mét thuộc quyền sử dụng của thửa đất số 357 bản đồ 299 mang tên bà Phùng Thị N nay mang tên bà Phùng Thị T thửa số 06, bản đồ 01 tại vị trí các điểm 12, 13, 14 bản đồ VLAP).

Căn cứ bản đồ VLAP hai bên có trách nhiệm như sau: Gia đình bà T tự cắt tháo dỡ phần mi cửa sổ bằng bê tông lấn chiếm khoảng không gian đất nhà ông K , bà T. Ông K và bà T tự tháo dỡ phần tường bao lấn chiếm phần đất nhà bà T tại điểm 13 và 14.

Về án phí: Ông Phùng Đình K và bà Phùng Thị T mỗi người phải chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. (Bà T được miễn án phí). Hoàn trả lại bà Phùng Thị T 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0007029 ngày 18/5/2018.

Về lệ phí: Ông K thanh toán cho bà T 1.500.000 đồng lệ phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản (đã tự thanh toán xong).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND thành phố Thái Bình
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Mạnh